

CẤU TRÚC: 40% nhận biết; 30% thông hiểu; 30% vận dụng.
PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (3,0 ĐIỂM): 12 câu = 3,0 điểm.
PHẦN II. TRẮC NGHIỆM DẠNG ĐÚNG/SAI (4,0 ĐIỂM): 4 câu = 16 ý = 4,0 điểm.
PHẦN III. TỰ LUẬN (3,0 ĐIỂM): 3 câu = 3,0 điểm.

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng số câu hỏi			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ nhiều LC			TNKQ đúng - sai			Tự luận						
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	Chủ đề 1 Giới thiệu chung về chăn nuôi	1.1. Vai trò và triển vọng của chăn nuôi	1									1			2,5%
		1.2. Vật nuôi và phương thức chăn nuôi								1			1		10%
2	Chủ đề 2: Công nghệ giống vật nuôi	2.1. Khái niệm, vai trò của giống trong chăn nuôi	1									1			2,5%
		2.2. Chọn giống vật nuôi		1									1		2,5%
		2.3. Nhân giống vật nuôi				1 ý	2 ý	1 ý				1	2	1	10%
		2.4. Ứng dụng công	1									1			2,5%

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng số câu hỏi			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ nhiều LC			TNKQ đúng - sai			Tự luận						
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
		nghệ sinh học trong chọn và nhân giống vật nuôi													
3	Chủ đề 3: Công nghệ thức ăn chăn nuôi	3.1. Thức ăn và nhu cầu dinh dưỡng của vật nuôi	2			2 ý	2 ý					4	2		15%
		3.2. Sản xuất và chế biến thức ăn chăn nuôi	1	1		2 ý	1 ý	1 ý				3	2	1	15%
		3.3. Bảo quản thức ăn chăn nuôi	2							1/2	1/2	2	1/2	1/2	15%
4	Chủ đề 4: Phòng, trị bệnh cho vật nuôi	4.1. Vai trò của phòng trị bệnh trong chăn nuôi	1								1	1		1	12,5%
		4.2. Một số bệnh phổ biến ở lợn và biện pháp phòng trị		1		2 ý	2 ý					2	3		12,5%
Tổng số câu			9	3		7	7	2		1/2	5/2	16 ý	10+1/2 ý	4+ 1/2 ý	31 ý
Tổng số điểm			3,0			4,0			3,0			4,0	3,0	3,0	10
Tỉ lệ %			30			40			30						100

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt (Đã được tách ra theo các mức độ)	Số lượng câu hỏi ở các mức độ								
				TN nhiều lựa chọn			TN dạng Đúng/Sai			Tự luận		
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
1	Chủ đề 1 Giới thiệu chung về chăn nuôi	1.1. Vai trò và triển vọng của chăn nuôi	Nhận biết: - Kể tên được một số thành tựu nổi bật trong chăn nuôi (trong công tác giống, trong nuôi dưỡng và chăm sóc, trong xử lý chất thải và bảo vệ môi trường,...) (TN1)	NT1								
		1.2. Vật nuôi và phương thức chăn nuôi	Vận dụng: - Đề xuất được phương thức chăn nuôi phù hợp cho một số đối tượng vật nuôi ở gia đình và địa phương. (Câu 1 - TL)									VD1
2	Chủ đề 2: Công nghệ giống vật nuôi	2.1. Khái niệm, vai trò của giống trong chăn nuôi	Nhận biết: - Trình bày được khái niệm giống vật nuôi. (TN2)	NT2								
		2.2. Chọn giống vật nuôi	Thông hiểu: Xác định được các phương pháp chọn giống vật nuôi. (TN3)									
		2.3. Nhân giống vật nuôi	Nhận biết: - Nêu được các đặc điểm cơ bản của các phương pháp nhân giống vật nuôi. (Câu 1b-D/S)				1b					
			Thông hiểu:					1a,c				

			- Xác định được phương pháp nhân giống vật nuôi phù hợp với mục đích của chọn giống. (Câu 1a,b, c - Đ/S)									
			Vận dụng: - Lựa chọn được phương pháp nhân giống vật nuôi phù hợp với mục đích cụ thể. (Câu 1d - Đ/S)					1d				
		2.4. Ứng dụng công nghệ sinh học trong chọn và nhân giống vật nuôi	Nhận biết: - Nêu một số ứng dụng của công nghệ sinh học trong nhân giống vật nuôi. (TN4)	NT1								
3	Chủ đề 3: Công nghệ thức ăn chăn nuôi	3.1. Thức ăn và nhu cầu dinh dưỡng của vật nuôi	Nhận biết: -Trình bày khái niệm nhu cầu dinh dưỡng, biểu thị tiêu chuẩn ăn vật nuôi. (TN5) -Biết được tiêu chuẩn ăn , khẩu phần ăn vật nuôi thông qua ví dụ. (TN6) - Nêu được thành phần dinh dưỡng và vai trò của các nhóm thức ăn đối với vật nuôi. (Câu 2a,c- Đ/S)	NT2 NT2			2a,c					
			Thông hiểu: - Giải thích được thành phần dinh dưỡng đối với vật nuôi và chăn nuôi. (Câu 2b,d- Đ/S)				2b,d					
		3.2. Sản xuất và chế biến thức ăn chăn nuôi	Nhận biết:- Nêu được ưu nhược điểm của các phương pháp sản xuất thức ăn chăn nuôi phổ biến. (Câu 3a- Đ/S) - Nêu được tên các bước của các phương pháp sản xuất thức ăn chăn nuôi phổ biến. (Câu 3c- Đ/S) - Nêu được một số ứng dụng công nghệ cao trong chế biến thức ăn chăn nuôi. (TN7)	 NT1			3a,c					

			Thông hiểu: - Trình bày được một số ứng dụng công nghệ cao trong chế biến thức ăn chăn nuôi. (TN8) - Mô tả được các phương pháp sản xuất thức ăn chăn nuôi (Câu 3b -Đ/S)		NT3				3b			
			Vận dụng: - Đề xuất được phương pháp sản xuất thức ăn chăn nuôi phù hợp với điều kiện thực tiễn của gia đình, địa phương. (Câu 3d- Đ/S)						3d			
		3.3. Bảo quản thức ăn chăn nuôi	Nhận biết: - Kể tên được một số phương pháp bảo quản thức ăn chăn nuôi. (TN9) - Nêu được ưu nhược điểm của các phương pháp bảo quản thức ăn chăn nuôi. (TN10)	NT1 NT1								
			Thông hiểu: Hiểu được mục đích của việc bảo quản thức ăn (1/2 Câu 2- TL)							NT3		
			Vận dụng: - Đề xuất được phương pháp bảo quản thức ăn chăn nuôi phù hợp với điều kiện thực tiễn của gia đình, địa phương. (1/2 Câu 2- TL)								VD1	
4	Chủ đề 4: Phòng, trị bệnh cho vật nuôi	4.1. Vai trò của phòng trị bệnh trong chăn nuôi	Nhận biết: - Trình bày được vai trò phòng trị bệnh trong chăn nuôi. (TN11)	NT2								
			Vận dụng: - Đề xuất được biện pháp an toàn cho người, vật nuôi và môi trường (Câu 3- TL)								VD1	
		4.2. Một số bệnh phổ biến ở lợn và biện pháp phòng trị	Thông hiểu Điểm giống nhau trong biện pháp phòng, trị ba loại bệnh phổ biến ở lợn (bệnh dịch tả lợn cổ điển, bệnh tai xanh và bệnh tụ huyết trùng) (TN12)		NT5							

			-Mô tả các đặc điểm, nêu được nguyên nhân và biện pháp phòng, trị một số bệnh phổ biến ở lợn (Câu 4- Đ/S)				4a,b	4c,d				
Tổng				9	3		7	7	2		1/2	2+1./2